

PHẦN I: ĐỌC - HIỂU

Câu 1: (3 điểm) Đọc ngữ liệu sau:

“Tôi bổng thần thờ, tiếc không nói nổi. Rõ ràng tôi không tiếc những viên đá. Mưa xong thì tạnh thôi. Mà tôi nhớ một cái gì đấy, hình như mẹ tôi, cái cửa sổ, hoặc những ngôi sao to trên bầu trời thành phố... Những ngọn điện trên quảng trường lung linh như những ngôi sao trong câu chuyện cổ tích nói về những xứ sở thần tiên. Hoa trong công viên. Những quả bóng sút vô tội vạ của bọn trẻ con trong góc phố. Tiếng rao của bà bán xôi sáng có cái mủng đội trên đầu... Chao ôi, có thể là tất cả những cái đó. Những cái đó ở thiệt xa...”

(Những ngôi sao xa xôi- Lê Minh Khuê)

1.1. Xác định nội dung chính của đoạn văn? Theo em, hình ảnh “những ngôi sao” xuất hiện trong đoạn văn trên biểu trưng cho những ý nghĩa sâu sắc nào?

1.2. Xét về cấu tạo, các câu văn được in đậm thuộc kiểu câu gì? Vì sao?

1.3. Chỉ rõ và gọi tên hai trong số các phép liên kết về hình thức có trong đoạn văn?

Câu 2: (2 điểm)

Từ đoạn trích trên, hãy viết một đoạn văn nghị luận (dài khoảng 2/3 trang giấy thi) nêu suy nghĩ của em về: “Quê hương”. Đoạn văn có sử dụng một thành phần biệt lập và một câu hỏi tu từ. (Gạch chân, chú thích).

PHẦN 2: TẬP LÀM VĂN

Câu 3: (5 điểm) Cho hai đoạn thơ:

a) *Mai về miền Nam thương trào nước mắt
Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác
Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*

b) *Ta làm con chim hót
Ta làm một cành hoa
Ta nhập vào hòa ca
Một nốt trầm xao xuyến.*

*Một mùa xuân nho nhỏ
Lặng lẽ dâng cho đời
Dù là tuổi hai mươi
Dù là khi tóc bạc.*

3.1. Hai đoạn thơ được trích từ những tác phẩm nào? Tác giả là ai? Được viết trong thời kì nào?

3.2. Viết bài văn nêu cảm nhận của em về hai đoạn thơ trên.

-----Hết-----

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

(Đáp án này gồm 03 trang)

CÂU	Ý	Đáp án	Điểm
1			3,0
	1.1	Xác định nội dung chính của đoạn văn? Theo em, hình ảnh “những ngôi sao” xuất hiện trong đoạn văn trên biểu trưng cho những ý nghĩa sâu sắc nào? - Đoạn trích thể hiện tâm trạng và cảm xúc của nhân vật Phương Định trong cơn mưa đá. (0,5đ) - Hình ảnh “những ngôi sao” xuất hiện trong đoạn văn trên biểu trưng cho: (0,5đ) + Tình yêu quê hương và khát vọng hòa bình bất diệt của Phương Định, của con người Việt Nam trong chiến tranh. + Vẻ đẹp tâm hồn mơ mộng, hồn nhiên, tươi trẻ của tuổi trẻ chống Mĩ trên tuyến đường Trường Sơn rực lửa.	1,0
	1.2	Xét về cấu tạo, các câu văn được in đậm thuộc kiểu câu gì? Vì sao? - Xét về cấu tạo, các câu văn in đậm thuộc kiểu câu đặc biệt. (0,5đ) - Vì: các câu không được cấu tạo theo mô hình kết cấu C-V (0,5đ)	1,0
	1.3	Chỉ rõ và gọi tên hai trong số các phép liên kết về hình thức có trong đoạn trích ? - HS chỉ rõ và gọi tên được hai trong số các phép liên kết về hình thức sau: Phép lặp: <i>tôi, những cái đó</i> Phép nối: <i>mà</i> Phép liên tưởng: <i>cửa sổ, những ngôi sao, quảng trường, hoa trong công viên, những quả bóng, ...</i> (Nếu HS chỉ gọi tên 2 phép liên kết nhưng không chỉ rõ từ ngữ liên kết thì cho 0,5 điểm).	1,0
2		Từ đoạn trích trên, hãy viết một đoạn văn nghị luận (dài khoảng 2/3 trang giấy thi) nêu suy nghĩ của em về: “Quê hương”. Đoạn văn có sử dụng một thành phần biệt lập và một câu hỏi tu từ. (Gạch chân, chú thích).	2,0
		a. Yêu cầu về kĩ năng: (1,0 điểm) - Xây dựng được đoạn văn (dài không quá 2/3 trang giấy thi); đáp ứng văn phong nghị luận xã hội. Văn viết trôi chảy, mạch lạc; người viết có thái độ đúng đắn, tình cảm chân thành. (0,5đ) - Đoạn văn có có sử dụng một thành phần biệt lập và câu hỏi tu từ (gạch chân, chú thích). (0,5đ) b. Yêu cầu về kiến thức: (1,0 điểm)	

		HS có thể diễn đạt theo nhiều cách, song cần đảm bảo được một số ý chính sau: - Quê hương: có thể hiểu khái quát là nơi ta sinh ra, lớn lên, có gia đình và bao kỉ niệm thời thơ ấu... - Mỗi con người đều gắn bó với quê hương, in đậm bản sắc, truyền thống và phong tục tập quán tốt đẹp của quê hương. Chính vì thế, tình cảm dành cho quê hương ở mỗi người là tình cảm có tính chất tự nhiên, sâu nặng. - Quê hương luôn bồi đắp cho chúng ta những giá trị tinh thần cao quý (tình làng nghĩa xóm, tình yêu quê hương, gia đình sâu nặng...). - Quê hương là điểm tựa vững vàng cho con người trong mọi hoàn cảnh, là nguồn cổ vũ, động viên, là đích hướng về của mỗi người. <i>*Lưu ý:</i> Trên đây chỉ là những định hướng, trong quá trình chấm bài, tùy theo bài làm cụ thể của học sinh, giáo viên linh hoạt khi chấm điểm; cần trân trọng những bài viết có nhiều ý tưởng, giàu chất nhân văn và sáng tạo.	
3			5,0
	3.1	Hai đoạn thơ được trích từ những tác phẩm nào? Tác giả là ai? Được viết trong thời kì nào? - HS nêu đúng tên tác phẩm, tác giả: (0,5đ) - Đoạn 1: Trích <i>Viếng lăng Bác</i> – Viễn Phương. - Đoạn 2: Trích <i>Mùa xuân nho nhỏ</i> - Thanh Hải - Được viết sau 1975, khi đất nước thống nhất và bước vào công cuộc xây dựng đời sống hòa bình. (0,5đ)	1,0
			4,0
	3.2	Viết bài văn nêu cảm nhận của em về hai khổ thơ trên. I. Yêu cầu về kĩ năng: - Bài có đầy đủ 3 phần: Mở bài- Thân bài- Kết bài; có văn phong nghị luận văn học. - Học sinh biết vận dụng các thao tác phân tích, so sánh, tổng hợp; kĩ năng phân tích thơ để làm rõ vẻ đẹp nội dung, nghệ thuật của hai đoạn thơ trữ tình. - Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, lời văn giàu cảm xúc, không mắc lỗi dùng từ, diễn đạt... II. Yêu cầu về kiến thức: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng phải đảm bảo những yêu cầu sau: 1. Mở bài: Giới thiệu chung về hai nhà thơ Viễn Phương và Thanh Hải, khái quát về hai tác phẩm và đoạn trích. 2. Thân bài: 2.1. Sự tương đồng: - Hai đoạn thơ đều thể hiện ước nguyện giản dị, thành kính và khát vọng được hóa thân vào thiên nhiên vĩnh hằng của đất nước; cống hiến phần tốt đẹp- dù nhỏ bé của mình cho cuộc đời chung. - Giọng điệu vừa trang nghiêm, sâu lắng vừa tha thiết trong sáng; sử dụng những hình ảnh thơ giàu ý nghĩa ... 2.2. Điểm khác biệt: a) Đoạn thơ trong <i>Viếng lăng Bác</i>: - Nội dung: + Lần đầu ra lăng viếng Bác, khi phải rời xa người con miền Nam <i>thương</i>	

	<i>trào nước mắt, nhớ Bác khôn nguôi.</i> Nhà thơ ước mong được hóa thân vào thiên nhiên để được ở bên Bác, canh giấc ngủ cho Người. + Tác giả muốn làm <i>con chim, đóa hoa, cây tre</i> - những sự vật bình thường nhưng gần gũi, thân thương để được ở bên Bác, được sống trong tình yêu thương của Bác. + Những rung động thành kính, thiêng liêng và ước nguyện chân thành, thiết tha được ở bên Bác của Viễn Phương. Qua đó, người đọc thấy được lòng trung kiên của người dân Việt Nam đối với vị cha già kính yêu của dân tộc. - Nghệ thuật: + Điệp ngữ “<i>muốn làm</i>” biểu hiện khao khát cháy bỏng của nhà thơ. + Giọng thơ trầm lắng, thiết tha... + Hình ảnh ẩn dụ thể hiện khát vọng hóa thân vào thiên nhiên vĩnh hằng... b) Đoạn thơ trong <i>Mùa xuân nho nhỏ</i>: - Nội dung: + Trước mùa xuân của đất trời, nhà thơ dù đang nằm trên giường bệnh nhưng đã có những rung động sâu sắc và ước nguyện khiêm nhường rất đáng trân trọng: muốn làm <i>con chim hót, một cành hoa, một nốt trầm</i>. Đó là “<i>mùa xuân nho nhỏ</i>” của đời mình mà nhà thơ muốn dâng hiến cho đời, cho đất nước. + <i>Mùa xuân</i> còn có ý nghĩa biểu tượng cho những gì tươi đẹp nhất của sự sống và cuộc đời mỗi người. <i>Mùa xuân nho nhỏ</i> mà nhà thơ muốn dâng hiến đã góp phần làm nên mùa xuân của cuộc đời, của đất nước. + Sự cống hiến ấy lặng thầm nhưng bền bỉ: <i>Dù là tuổi hai mươi - Dù là khi tóc bạc</i>. + Tác giả bộc lộ quan niệm của mình về sự hòa nhập giữa cái riêng và cái chung, giữa cá nhân và cộng đồng. - Nghệ thuật: + Thể thơ năm chữ phù hợp với cảm xúc thiết tha, âm hưởng nhẹ nhàng sâu lắng như điệu dân ca xứ Huế. + Hình ảnh thơ đẹp giàu ý nghĩa biểu trưng <i>cành hoa, mùa xuân</i>... + Điệp ngữ “<i>ta làm</i>” diễn tả khát vọng chân thành của nhà thơ; lời thơ như ngân lên thành lời ca trong sáng. 2.3. Bàn luận, đánh giá: Hai đoạn thơ thể hiện vẻ đẹp tâm hồn giản dị mà cao cả: đẹp ở sự hóa thân kì diệu vào thiên nhiên vĩnh hằng; ở khát vọng được dâng hiến tự nguyện và thành kính và trong mối liên hệ sâu sắc giàu ý nghĩa mà hai nhà thơ hướng tới: lãnh tụ, đất nước, cuộc đời. 3. Kết bài: - Ước nguyện của hai nhà thơ góp phần làm cho cuộc đời tươi đẹp hơn. Vì thế, những dòng thơ đã mang đến cho người đọc niềm xúc động sâu sắc. - Cuộc đời sẽ ý nghĩa hơn khi mỗi chúng ta có được nhận thức đúng đắn và khát vọng sống cao cả.	
	III. Biểu điểm: - Điểm 4: + Đạt được các yêu cầu trên. + Diễn đạt trôi chảy, lưu loát; lập luận thuyết phục, có những phát hiện tinh tế, sâu sắc.	

	- Điểm 3: + Đạt được các yêu cầu trên ở mức độ tương đối. + Mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt, chính tả. - Điểm 2: + Viết đúng kiểu bài nghị luận văn học nhưng diễn đạt vụng về, lúng túng. + Sai nhiều lỗi chính tả. - Điểm 1: + Bài viết sa vào diễn xuôi, không nắm yêu cầu của đề. *Lưu ý: - HS có thể trình bày theo cách riêng của mình, nếu đáp ứng yêu cầu về kỹ năng và kiến thức vẫn cho điểm tối đa. - Gv linh hoạt cho điểm trên cơ sở kết hợp các yêu cầu kỹ năng và kiến thức.	
--	--	--